

ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 6

Môn: Tiếng Việt

Đề số 8

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng.

Câu 1. Từ nào sau đây KHÔNG phải là tính từ?

- A. Bồn chồn
- B. Chập choạng
- C. Du dương
- D. Ngôn ngữ

Câu 2. Từ in đậm nào trong các câu sau viết SAI chính tả?

- A. Lan mơ mình được **chu du** trong xứ sở thần tiên.
- B. Tôi thấy lòng **chua sót** khi nghĩ về gia cảnh của cậu bé.
- C. Đùng bao giờ **giành giật** những gì không phải là của mình.
- D. Phong cảnh biển đêm trăng thật **lãng mạn**.

Câu 3. Từ nào sau đây KHÔNG đồng nghĩa với các từ còn lại?

- A. chuyên cần
- B. cưu mang
- C. đùm bọc
- D. đỡ đần

Câu 4. Từ "quả" trong từ nào dưới đây được dùng theo nghĩa chuyên?

- A. quả nhãn
- B. quả tim
- C. quả xoài
- D. quả na

Câu 5. Các dấu phẩy trong câu: "Mây bị nắng xua, cuộn tròn lại từng cục, lăn trên các vòm lá ướt sương, rơi xuống đường cái, luồn cá vào gầm xe." có công dụng gì?

- A. Ngăn cách giữa chủ ngữ, vị ngữ với thành phần trạng ngữ trong câu
- B. Ngăn cách một từ với bộ phận chú thích của nó
- C. Ngăn cách các bộ phận có cùng chức vụ trong câu
- D. Ngăn cách các vế của câu ghép

Câu 6. Dòng nào dưới đây tuân thủ đúng quy tắc viết hoa?

- A. "Chiếc lược ngà" là một tác phẩm tiêu biểu của nhà văn Nguyễn Quang Sáng.
 B. Chúng ta đời đời nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.
 C. Thủy Tinh dâng nước lên cao bao nhiêu, Sơn Tinh dâng núi lên cao bấy nhiêu.
 D. Thủ đô Hà Nội là mảnh đất ngàn năm văn hiến.

Câu 7. Câu văn nào dưới đây là câu ghép?

- A. Đàn kiến nổi lênh bênh, những chú cá con vội đớp lấy và ăn một cách ngon lành.
 B. Câu chuyện nhà thám hiểm đi vòng quanh Trái Đất đã để lại cho em ấn tượng sâu sắc.
 C. Vào những ngày mưa phùn gió bắc, người nông dân vẫn phải lội ruộng đồng sâu gặt lúa đem về.
 D. Cây phượng vĩ, cây bàng đua nhau toả bóng mát cho chúng em vào giờ ra chơi.

Câu 8. Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây KHÔNG cùng nhóm nói về phẩm chất con người?

- A. Chịu thương chịu khó
 B. Uống nước nhớ nguồn
 C. Đi xa về gần
 D. Tôn sư trọng đạo

PHẦN II: TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi hoặc thực hiện yêu cầu nêu dưới:

Gioóc-giơ Oa-sinh-ton và cây anh đào

Thuở nhỏ, Gioóc-giơ Oa-sinh-ton sống cùng gia đình trong một trang trại tại tỉnh Vơ-gin-ni-a. Trang trại có một vườn cây ăn trái với rất nhiều loại quả thơm ngon như táo, lê, mận, anh đào. Một lần nọ, gia đình Gioóc-giơ Oa-sinh-ton được tặng một cây anh đào giống hiếm. Bố của Gioóc-giơ rất quý nó và đem trồng ở góc vườn. Ông luôn căn dặn mọi người trong trang trại phải chăm sóc cái cây này thật cẩn thận.

Cây anh đào lớn nhanh tươi tốt. Mùa xuân năm đó, nó đã bắt đầu nở những bông hoa trắng muốt đầu tiên. Ông Oa-sinh-ton rất hào hứng khi nghĩ đến những quả anh đào đầu mùa sắp tới.

Cùng lúc này, Gioóc-giơ được tặng một chiếc rìu nhỏ sáng bóng. Cậu bé cầm chiếc rìu đi vòng quanh trang trại, chặt vào hàng rào và bắt kẻ những gì cậu nhìn thấy trên đường. Đến góc vườn, cậu chặt một nhát vào cây anh đào để thử xem chiếc rìu nhỏ bé của mình sắc bén đến cỡ nào. Thân cây anh đào rất mềm nên chẳng mấy chốc đã bị đốn ngã.

Chiều hôm đó, ông Oa-sinh-ton đi kiểm tra trang trại. Ông sửng người khi thấy cây anh đào yêu quý đã bị đốn ngã. Ông liền hỏi tất cả mọi người nhưng không ai biết gì về chuyện đó cả.

Đúng lúc đó, cậu bé Gioóc-giơ đi ngang qua. Ông bố liền hỏi ai đã chặt cây anh đào ấy.

Gioóc-giơ với gương mặt trắng bệch, lo sợ, cậu ấp úng một hồi rồi nhìn thẳng vào mắt cha. Cậu nhận chính mình đã đốn ngã nó bằng cái rìu nhỏ.

Nhìn thấy đôi má cậu bé Gioóc-giơ ửng lên vì hổ thẹn, ông Oa-sinh-ton đặt bàn tay lên vai con trai:

- Hãy nhìn bố, Gioóc-giơ! Bố rất buồn vì cái cây đã chết nhưng bố lại rất vui vì con đủ can đảm để nói sự thật với bố. Con biết không, bố có thể đổi cả khu vườn với những cây anh đào tươi tốt để lấy sự thành thật và can đảm ở con. Đừng bao giờ quên điều đó nhé, con trai!

Gioóc-giơ Oa-sinh-ton đã không bao giờ quên lời cha dạy. Và suốt cuộc đời mình, ông đã luôn dũng cảm và thành thật như thời thơ ấu.

(Theo Tuyển tập truyện hay dành cho thiếu nhi)

Câu 1 (0,5 điểm). Giải nghĩa từ "hiếm" trong cụm từ "cây anh đào giống hiếm".

Câu 2 (1,0 điểm). Hai câu: "Cây anh đào lớn nhanh tươi tốt. Mùa xuân năm đó, nó đã bắt đầu nở những bông hoa trắng muốt đầu tiên." liên kết với nhau bằng cách nào? Chỉ rõ từ ngữ thực hiện phép liên kết.

Câu 3 (0,5 điểm). Gioóc-giơ đã làm gì sau khi được tặng chiếc rìu?

Câu 4 (0,5 điểm). Vì sao ông Oa-sinh-ton cảm thấy vừa buồn, vừa vui khi con trai nhận lỗi?

Câu 5 (1,0 điểm). Em học được bài học gì thông qua câu chuyện này?

Câu 6 (1,0 điểm). Tìm và ghi lại hai câu cầu khiến trong lời nói của ông Oa-sinh-ton với con trai.

Câu 7 (3,5 điểm). Hãy viết một đoạn văn (khoảng 10 câu) kể về một tình huống trong cuộc sống mà em đã nói lời xin lỗi.

----- Hết -----



1. D	2. B	3. A	4. B	5. C	6. B	7. A	8. C
------	------	------	------	------	------	------	------

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Từ nào sau đây KHÔNG phải là tính từ?

- A. Bồn chồn
- B. Chập choạng
- C. Du dương
- D. Ngôn ngữ

Phương pháp giải:

Em nhớ lại khái niệm tính từ và chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết :

- A, B, C: các tính từ (bồn chồn, chập choạng, du dương)
D: danh từ (ngôn ngữ)

Đáp án D.

Câu 2. Từ in đậm nào trong các câu sau viết SAI chính tả?

- A. Lan mơ mình được **chu du** trong xứ sở thần tiên.
- B. Tôi thấy lòng **chua sót** khi nghĩ về gia cảnh của cậu bé.
- C. Đừng bao giờ **giành giật** những gì không phải là của mình.
- D. Phong cảnh biển đêm trăng thật **lãng mạn**.

Phương pháp giải:

Em đọc kĩ từ in đậm và chọn từ viết sai chính tả.

Lời giải chi tiết :

Từ viết sai "chua sót", cần sửa thành "chua xót".

Đáp án B.

Câu 3. Từ nào sau đây KHÔNG đồng nghĩa với các từ còn lại?

- A. chuyên cần
- B. cuu mang
- C. đùm bọc
- D. đỡ đần

Phương pháp giải:

Em giải nghĩa các đáp án và chọn từ khác nghĩa với các từ còn lại.

Lời giải chi tiết :

Các từ: cuu mang, đùm bọc, đỡ đần đều có nghĩa chung chỉ sự giúp đỡ người khác; còn từ chuyên cần chỉ sự chăm chỉ.

Đáp án A.

Câu 4. Từ "quả" trong từ nào dưới đây được dùng theo nghĩa chuyên?

- A. quả nhãn
- B. quả tim
- C. quả xoài
- D. quả na

Phương pháp giải:

Em giải nghĩa từ quả trong các đáp án và chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết :

Từ quả trong quả nhãn, quả na, quả xoài: chỉ bộ phận của cây do hoa tạo thành, trong chứa hạt (nghĩa gốc).

Từ quả trong quả tim: chỉ bộ phận cơ thể hoặc vật có hình giống quả cây (nghĩa chuyển).

Đáp án B.

Câu 5. Các dấu phẩy trong câu: "Mây bị nắng xua, cuộn tròn lại từng cục, lăn trên các vòm lá ướt sương, rơi xuống đường cái, luồn cá vào gầm xe." có công dụng gì?

- A. Ngăn cách giữa chủ ngữ, vị ngữ với thành phần trạng ngữ trong câu
- B. Ngăn cách một từ với bộ phận chú thích của nó
- C. Ngăn cách các bộ phận có cùng chức vụ trong câu
- D. Ngăn cách các vế của câu ghép

Phương pháp giải:

Em xác định thành phần câu rồi xác định dấu phẩy ngăn cách bộ phận nào.

Lời giải chi tiết :

Mây (CN)/ bị nắng xua (VN1), cuộn tròn lại từng cục (VN2), lăn trên các vòm lá ướt sương (VN3), rơi xuống đường cái, luồn cá vào gầm xe (VN4).

Dấu phẩy ngăn cách các vị ngữ trong câu.

Đáp án C.

Câu 6. Dòng nào dưới đây tuân thủ đúng quy tắc viết hoa?

- A. "Chiếc lược ngà" là một tác phẩm tiêu biểu của nhà văn Nguyễn quang sáng.
- B. Chúng ta đời đời nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.
- C. thủy tinh dâng nước lên cao bao nhiêu, sơn tinh dâng núi lên cao bấy nhiêu.
- D. Thủ đô hà Nội là mảnh đất ngàn năm văn hiến.

Phương pháp giải:

Em đọc kĩ câu văn chú ý các danh từ riêng.

Lời giải chi tiết :

Câu A: Nguyễn quang sáng → Nguyễn Quang Sáng

Câu C: thủy tinh → Thủy Tinh, sơn tinh → Sơn Tinh

Câu D: Thủ đô hà Nội → Thủ đô Hà Nội

Đáp án đúng: Chúng ta đời đời nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Đáp án B.

Câu 7. Câu văn nào dưới đây là câu ghép?

- A. Đàn kiến nổi lên bênh, những chú cá con vội đớp lấy và ăn một cách ngon lành.
- B. Câu chuyện nhà thám hiểm đi vòng quanh Trái Đất đã để lại cho em ấn tượng sâu sắc.
- C. Vào những ngày mưa phùn gió bắc, người nông dân vẫn phải lội ruộng đồng sâu gặt lúa đem về.
- D. Cây phượng vĩ, cây bàng đua nhau toả bóng mát cho chúng em vào giờ ra chơi.

Phương pháp giải:

Em xác định thành phần câu và vẽ câu để tìm câu ghép.

Lời giải chi tiết :

A. Đàn kiến (CN1) // nổi lên bênh (VN1), những chú cá con (CN2) // vội đớp lấy và ăn một cách ngon lành (VN2).

→ Câu ghép

B. Câu chuyện nhà thám hiểm đi vòng quanh Trái Đất (CN) // đã để lại cho em ấn tượng sâu sắc (VN).

→ Câu đơn

C. Vào những ngày mưa phùn gió bắc (TN), người nông dân (CN) // vẫn phải lội ruộng đồng sâu gặt lúa đem về (VN).

→ Câu đơn

D. Cây phượng vĩ, cây bàng (CN) // đua nhau toả bóng mát cho chúng em vào giờ ra chơi (VN).

→ Câu đơn

Đáp án A.

Câu 8. Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây KHÔNG cùng nhóm nói về phẩm chất con người?

- A. Chịu thương chịu khó
- B. Uống nước nhớ nguồn
- C. Đi xa về gần
- D. Tôn sư trọng đạo

Phương pháp giải:

Em giải nghĩa các thành ngữ, tục ngữ để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết :

- Đi xa về gần: Tâm lí con người thường cảm thấy đường về gần hơn lúc đi.

- Chịu thương chịu khó (chăm chỉ), uống nước nhớ nguồn (lòng biết ơn), tôn sư trọng đạo (lòng biết ơn với thầy cô, coi trọng việc học tập).

Đáp án C.**PHẦN II: TỰ LUẬN (8,0 điểm)**

Câu 1 (0,5 điểm). Giải nghĩa từ "hiêm" trong cụm từ "cây anh đào giông hiêm.

Phương pháp giải:

Em giải nghĩa từ "hiêm" theo cách hiểu của em.

Lời giải chi tiết:

Từ "hiếm" trong cụm từ "cây anh đào giống hiếm" có nghĩa là ít gặp, ít có, không phổ biến.

Câu 2 (1,0 điểm). Hai câu: "Cây anh đào lớn nhanh tươi tốt. Mùa xuân năm đó, nó đã bắt đầu nở những bông hoa trắng muốt đầu tiên." liên kết với nhau bằng cách nào? Chỉ rõ từ ngữ thực hiện phép liên kết.

Phương pháp giải:

Em nhớ lại các cách liên kết, xác định phép liên kết được sử dụng và chỉ ra từ ngữ thể hiện phép liên kết đó.

Lời giải chi tiết:

Hai câu liên kết bằng cách dùng đại từ thay thế. Từ "nở" trong câu: "Mùa xuân năm đó, nó đã bắt đầu nở những bông hoa trắng muốt đầu tiên" thay thế cho cụm từ "cây anh đào".

Câu 3 (0,5 điểm). Gioóc-giơ đã làm gì sau khi được tặng chiếc rìu?

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn thứ ba để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Sau khi được tặng chiếc rìu, Gioóc-giơ đã cầm chiếc rìu đi vòng quanh trang trại, chặt vào hàng rào và bắt kể những gì cậu nhìn thấy trên đường. Khi đến góc vườn, cậu chặt một nhát vào cây anh đào để thử xem chiếc rìu của mình sắc bén đến mức nào, và làm đổ cây anh đào.

Câu 4 (0,5 điểm). Vì sao ông Oa-sinh-ton cảm thấy vừa buồn, vừa vui khi con trai nhận lỗi?

Phương pháp giải:

Em đọc lời nói của ông Oa-sinh-ton với con trai để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Ông Oa-sinh-ton cảm thấy buồn vì mất đi cây anh đào, một cây giống hiếm, ông rất quý và đã chăm sóc kỹ lưỡng. Ông vui vì Gioóc-giơ đã dũng cảm và thành thật nhận lỗi.

Câu 5 (1,0 điểm). Em học được bài học gì thông qua câu chuyện này?

Phương pháp giải:

Em dựa vào nội dung bài đọc rút ra bài học cho bản thân.

Lời giải chi tiết:

Qua câu chuyện này, bài học em học được là cần biết dũng cảm và can đảm nhận lỗi, sống trung thực, trách nhiệm.

Câu 6 (1,0 điểm). Tìm và ghi lại hai câu cầu khiến trong lời nói của ông Oa-sinh-ton với con trai.

Phương pháp giải:

Em tìm câu văn có các từ ngữ thể hiện ý cầu khiến.

Lời giải chi tiết:

"Hãy nhìn bố, Gioóc-giơ!" và "Đừng bao giờ quên điều đó nhé, con trai!".

Câu 7 (3,5 điểm). Hãy viết một đoạn văn (khoảng 10 câu) kể về một tình huống trong cuộc sống mà em đã nói lời xin lỗi.

Phương pháp giải:

Em đọc kĩ đề bài và xác định bố cục, nội dung và hình thức.

- Nội dung và cấu trúc:

+ Mở đoạn: Giới thiệu câu chuyện (xảy ra khi nào và ở đâu).

+ Thân đoạn: Kể chi tiết diễn biến các sự việc; Đan xen lời kể và lời tả, lời thoại;

Đan xen câu nêu cảm xúc.

+ Kết đoạn: Nêu kết thúc câu chuyện và suy nghĩ của em hoặc những người liên quan.

- Hình thức, dung lượng, diễn đạt:

+ Đảm bảo hình thức của một đoạn văn.

+ Dung lượng khoảng 10 câu.

+ Không mắc lỗi ngữ pháp, dùng từ, chính tả.

- Sáng tạo: Có câu văn hay, thể hiện ý tưởng sáng tạo.

Lời giải chi tiết:

Một buổi sáng đến lớp, em phát hiện ra mình quên mang bút nên đã hỏi mượn bút của An - cậu bạn cùng bàn. An vui vẻ đưa chiếc bút mực màu xanh mới tinh cho em và còn khoe đó là quà tặng sinh nhật của bố. Giờ ra chơi, em nhào người với cuốn vở ở bàn trên thì bỗng nghe tiếng "cạch". Em giật mình nhặt cây bút bị rơi lên. Sơn bút trầy xước, ngòi bị lệch hẳn, không viết được nữa. Nhìn chiếc bút hỏng, em áy náy vô cùng và không ngừng xin lỗi An. Thấy vẻ mặt ân hận của em, An cũng thoáng buồn nhưng bạn không trách em: "Cậu không cố ý mà! Mình sẽ giữ nó làm kỉ niệm, không viết được cũng không sao.". Nhưng ánh mắt buồn của An cứ in sâu trong tâm trí em. Về nhà, em quyết định tâm sự với mẹ. Mẹ dẫn em đi nhà sách để mua một chiếc bút mới. Em đã mang bút đến, xin lỗi An lần nữa và mong An sẽ nhận cây bút mà em đã chọn cẩn thận để gửi lại bạn. Lúc đầu, An từ chối, nhưng em tha thiết mong An nhận nên bạn đã đồng ý. Niềm vui lại trở lại với chúng em.